

Bản án số: 66/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 22-8-2019

Về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đắc Liệt

2. Ông Võ Văn Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 483/2019/HNST ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXX ngày 20 tháng 6 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2019/QĐST-HPT ngày 09 tháng 7 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 26/TB-TA ngày 05 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Dạ L, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: đường Đồ Chiểu, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn Bá T, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú cuối cùng: đường Trần Hưng Đạo, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 26-4-2019, bản tự khai ngày 28-4-2019 cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Dạ L trình bày:

Bà và ông Huỳnh Văn Bá T có thời gian tìm hiểu và tiến tới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Vũng Tàu vào năm 1990 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại địa chỉ ... đường Trần Hưng Đạo, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu chung sống, vợ chồng có cuộc sống bình thường; giữa hai bên cũng không có mâu thuẫn gì lớn dẫn đến việc phải ly hôn và không có con chung. Tuy nhiên từ năm 1991, ông T bỏ nhà đi khỏi địa phương, bà cùng gia đình đã đi tìm kiếm ông T rất nhiều lần nhưng không có kết quả.

Ngày 01-3-2011, Tòa án nhân dân Tp. Vũng Tàu thụ lý đơn yêu cầu của bà L về việc tuyên bố ông T mất tích và tại Quyết định số 13/2011/QĐST-VDS ngày 08-11-2011, chấp nhận yêu cầu của bà L và tuyên bố ông Huỳnh Văn Bá T mất tích.

Nay bà L nhận thấy tình cảm của bà dành cho ông T không còn nên yêu cầu ly hôn với ông Triệu.

Về con chung: Ông T và bà L không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L không yêu cầu Tòa giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:*

Thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án “Tranh chấp hôn nhân gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- *Về nội dung:*

Ông Huỳnh Văn Bá T và bà Trần Thị Dạ L tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Vũng Tàu vào năm 1990 nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nhưng căn cứ vào Quyết định số 13/2011/QĐST-VDS ngày 08-11-2011 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc tuyên bố ông Huỳnh Văn Bá T mất tích xác định, năm 1991 ông T bỏ nhà đi, bà L đã tìm kiếm ôn T bằng nhiều biện pháp nhưng không có kết quả. Công an phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xác nhận ông T vắng mặt tại địa phương từ năm 1991 đến nay không rõ đi đâu và Công an phường 1 cũng đã xóa tên ông T trong sổ đăng ký hộ khẩu từ ngày 19-4-1991. Như vậy, ông T và bà L đã có thời gian dài không chung sống với nhau, không cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc từ thời điểm ông T bỏ đi nên yêu cầu ly hôn của bà L là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Ông T và bà L không có con chung

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L không yêu cầu Tòa giải quyết

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà L phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 42 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Tuyên xử :

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Dạ L:

- Về hôn nhân: Ông Huỳnh Văn Bá T và bà Trần Thị Dạ L ly hôn.
- Về con chung: Ông T và bà L không có con chung
- Về tài sản chung, nợ chung: Bà L không yêu cầu Tòa giải quyết
- Về án phí án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trần Thị Dạ L phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006998 ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Bà L đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT
- VKSND TP. Vũng Tàu
- THADS TP. Vũng Tàu
- UBND phường 1, TP.VT
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Mai